TÒA ÁN NHÂN DÂN **KV 2 - LĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2026/QĐST - DS	*Lâm Đồng, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 175, 176, 245, 254 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 97, 136, 167, 188 của Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung 2025);

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2025/TLST - DS ngày 29 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Đ, sinh năm: 1966. Địa chỉ: Số 19/02, thôn Q, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông T. Địa chỉ: Lô 07, đường T, phường X, tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Bị đơn: Ông C, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Số 07/7, thôn Q, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông T, sinh năm: 1972. Bà T, sinh năm: 1969. Địa chỉ: Số 35/7, thôn Q, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định diện tích 345,7m^2 đất (101m^2 – 8,7m^2 + 253,4m^2) là lối đi chung và thuộc quyền sử dụng chung của ông Đ và ông C.

Lối đi chung có diện tích 345,7m^2 đất, thuộc 01 phần thửa đất 136, tờ bản đồ số 22, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nay là xã H, tỉnh Lâm Đồng và thuộc 01 phần thửa đất 633, tờ bản đồ số 08, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nay là xã H, tỉnh Lâm Đồng (Giấy chứng nhân quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số BM 543847, do UBND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/02/2013 mang tên ông B. Ngày 24/6/2021, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ xác nhận trang 4 tặng cho ông C) đến thửa đất

số 695, tờ bản đồ số 08, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nay là xã H, tỉnh Lâm Đồng (Giấy chứng nhân quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số BL 284047, do UBND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 19/7/2012 mang tên ông Đặng Tuấn. Ngày 31/3/2025, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ xác nhận trang 4 tặng cho ông Đ).

(Kèm theo họa đồ đo đạc của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Đ đề ngày 07/11/2025 và họa đồ chi tiết các đương sự thống nhất ngày 20/01/2026).

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.2. Về chi phí tố tụng (xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đất): Nguyên đơn nhận chịu toàn bộ chi phí tố tụng này và không yêu cầu Tòa án xem xét.

2.3. Về án phí: Ông Đ nhận nộp toàn bộ án phí là 300.000đồng, được trừ vào số tiền 2.800.000đồng tạm ứng án phí, lê phí Tòa án, ông Đ đã nộp theo biên lai thu số 0001317 ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Phòng THA DS KV 2 - LĐ. Như vậy, hoàn trả cho ông Đ số tiền 2.500.000 án phí dân sự sơ thẩm còn dư theo biên lai thu số 0001317 ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Phòng THA DS KV 2 - LĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân KV 2 - LĐ;
- Phòng THADS KV 2 - LĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Vũ

TAND KHU VỰC 2
DI2280126.TL.QDBA
618